

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 27 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Kim.

Ông Hoàng Văn Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Hoàng Đức T, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1991, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu I, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa : Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng G và bà Ngô T; có vợ là Đỗ P và 01 con sinh năm 2014; tiền án: Có 01 về tội Cố ý gây thương tích (Bản án số 62/2017/HSST ngày 19-22/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích (Bản án số 54/2009/HSST), án tích đã được xóa; bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2019 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Luân Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê S, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Ông Hoàng G, sinh năm 1964; nơi cư trú: Khu I, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh NLC1. Có mặt.
2. Anh NLC2. Vắng mặt.
3. Anh NLC3. Có mặt.
4. Anh NLC4. Có mặt.
5. Anh NLC5. Vắng mặt.
6. Anh NLC6. Vắng mặt.
7. Anh NLC7. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/9/2019, Hoàng Đức T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12X1-097.59 (xe của NLC4) chở NLC4, khi đi đến đoạn đường gần gầm cầu chui đường sắt thuộc thôn Lạng Nắc, xã Mai Sao, huyện Chi Lăng thì suýt va chạm với xe mô tô do Luân Đ điều khiển chở theo NLC5 và NLC6 đang đi ngược chiều. NLC4 nói “*chúng mày đi kiểu gì thế*” thì Đ quay xe lại chặn đầu xe T giữa Đ và T xảy ra cãi nhau. Đ dùng tay phải đánh 01 phát vào mặt bên trái của T, T dùng tay phải đánh 01 phát trúng vào mặt bên trái của Đ, sau đó thì NLC4, NLC6, NLC5 vào can ngăn nên hai bên dừng lại. Đ đe dọa T “*hôm nay tao không giết được mày tao làm con chó*” rồi điều khiển xe chở NLC6, NLC5 đi còn T điều khiển xe chở NLC4 về nhà rồi hỏi mượn xe của NLC4 để đi về nhà vì sợ Đ đến nhà gây sự. Về đến nhà, T ngồi đợi khoảng 15 phút không thấy Đ đến nên lấy ở cạnh cửa 01 con dao phay, chuôi gỗ, mũi nhọn, dài khoảng 60cm, đặt dao vào chỗ để chân bên phải xe mô tô rồi đi lên nhà bố mẹ vợ ở thôn Mỏ Đá, thị trấn Đồng Mỏ.

Do bức tức vì bị T đánh, Đ đi đến ngã tư Hữu Kiên, thị trấn Đồng Mỏ vào quán bán hàng của NLC7, lấy 01 con dao nhọn loại gọt hoa quả, chuôi màu xanh, dài khoảng 25cm rồi dắt dao vào bụng, mục đích đi tìm T để đánh. Đ thuê xe ô tô biển kiểm soát 15A-500.93 của ông Lê S chở xuống thị trấn Đồng Mỏ nói đi có việc. Khi xe ô tô đi đến gần nhà T thì Đ thấy T đi xe mô tô vừa ra cửa theo hướng về phía chợ Đồng Mỏ. Đ bảo S quay xe lại đi theo T, đến cổng chợ Đồng Mỏ thì T dừng xe nói chuyện với người quen, Đ xuống xe tiến về phía T đang đứng và gọi “*T mày ra đây tao bảo*”, T quay ra thấy Đ liền cúi xuống, tay phải cầm lấy con dao ở chỗ để chân bên phải của xe mô tô. Thấy vậy, Đ quay lưng bỏ chạy, T quay sóng dao chém với theo trúng 01 phát vào lưng phải của Đ, Đ bỏ chạy sang bên kia đường, T đuổi theo, Đ chạy vòng lại chỗ xe ô tô, rồi lên xe bằng cửa sau bên phải, T đuổi kịp ngăn không cho Đ đóng cửa xe, Đ có

giằng co kéo đóng cửa xe, T dùng dao chém một nhát từ trên xuống mục đích chém vào tay Đ không cho đóng cửa nhưng lại trúng vào mép bên trên cửa xe, Đ đóng được cửa xe và bảo S điều khiển xe đi theo tỉnh lộ 234 về hướng Lạng Sơn.

T lên xe mô tô đuổi theo được khoảng 500m thì kịp, tay phải T lái xe, tay trái cầm dao vượt lên ngang với xe ô tô và nói với Đ “*mày thôi tìm tao chưa*”, ngay lúc đó xe mô tô T bị va quệt với đuôi xe ô tô chở Đ nên bị ngã đổ ra đường. T dựng xe lên tiếp tục đuổi theo đến trước cổng trường tiểu học Lê Lợi thuộc khu Thống Nhất II, thị trấn Đồng Mỏ thì vượt lên chặn đầu xe ô tô, T xuống xe cầm dao đi đến cửa sau bên trái xe ô tô thấy Đ đang ngồi trong xe thì T chém một nhát vào tay nắm cửa sau bên trái và quát S mở cửa xe. Khi S bật chốt mở khóa cửa xe thì T kéo mở cửa xe phía sau bên trái, đứng ngoài cửa cầm dao đâm, chọc về phía Đ nhiều nhát, Đ giơ chân lên đạp lại về phía T thì bị T đâm trúng 03 nhát, một nhát vào bàn chân trái, một nhát vào ngực phải và một nhát vào cánh tay phải (những phát đâm trượt trúng vào nhiều chỗ trên mặt da bọc nệm ghế sau của xe ô tô). Bị T đâm trúng, Đ lùi sang bên phải mở cửa xe bỏ chạy ra ngoài vào một nhà dân ở gần đó, T cầm dao đuổi theo Đ nhưng không kịp. T quay ra thì gặp NLC1, NLC2, NLC3 là bạn của Đ dùng gạch ném, T chạy quay lại, mở cửa sau chạy ra bờ sông, rồi đi dọc xuống theo bờ sông, sau đó đi lên tỉnh lộ 234 vấp xe mô tô (không quen biết) đi nhờ, khi đến ngã ba Khun Phang, thị trấn Đồng Mỏ thì T vứt dao xuống lề đường rồi đón xe khách lên thành phố Lạng Sơn. Đ bị thương được đưa vào Bệnh viện huyện Chi Lăng, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn điều trị từ ngày 02/9/2019 đến ngày 09/9/2019 thì ra viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 329/2019/PYTT ngày 08/10/2019 của T tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Luân Đ: Nhiều sẹo kích thước từ nhỏ đến lớn, tỷ lệ 12%. Vật và cơ chế gây thương tích: Do tác động trực tiếp của vật sắc.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 39/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2019, xác định thiệt hại của xe ô tô 15A-500.93, là: Thay bọc ghế sau: 800.000 đồng; thay ốp tay nắm sau lái: 233.000 đồng; sửa hàn cột giữa phụ: 383.000 đồng; sửa sơn cột giữa phụ: 267.000 đồng; sửa Capo sau: 400.000 đồng; sửa cửa sau lái: 217.000 đồng. Tổng thiệt hại của xe ô tô 2.300.000 đồng.

Ngày 05/9/2019 giữa bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong với số tiền 25.000.000 đồng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 18/CT-VKSCL ngày 11 tháng 02 năm 2020, Viện sát nhân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Đức T về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Ông Lê S trình bày: Nội dung bị cáo trình bày tại phiên tòa là đúng, các thiệt hại mà bị cáo gây ra cho xe ô tô 15A-500.93, hai bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong, tại phiên tòa ông S không yêu cầu bồi thường gì NLC6.

Ông Hoàng G trình bày: Tôi là bố của bị cáo T, sau khi sự việc xảy ra, con trai tôi có nói với tôi đến để bồi thường cho bị hại và chủ xe ô tô, tôi đã thay mặt thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại anh Đ và chủ xe ô tô ông S. Đối với số tiền tôi đã bỏ ra bồi thường tôi không yêu cầu T trả lại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức T phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường xong, không có ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Về vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao cán nhựa màu xanh dài 26,5cm; 01 dụng cụ hót rác bằng tôn cán bằng gỗ; 02 mẫu gạch bê tông; 02 chiếc dép màu nâu vàng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm St viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định về thương tích và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 02/9/2019, tại thị trấn Đồng Mỹ, huyện Chi Lăng, bị cáo Hoàng Đức T đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích 12% cho bị hại anh Luân Đ. Nguyên nhân dẫn đến việc gây thương tích là do trước đó giữa bị cáo và bị hại có xích mích khi tham gia giao thông đường bộ, như vậy chỉ vì một duyên cớ nhỏ nhặt nhưng bị cáo đã đánh bị hại gây thương tích, điều đó thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe người khác của bị cáo. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây

hoang mang trong cộng đồng dân cư nơi xảy ra vụ án, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đều về hành vi Cố ý gây thương tích (một tiền án đã được xóa), điều đó cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại. Ngoài ra, việc xảy ra đánh nhau có một phần lỗi của bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có một tiền án; trong quá trình xảy ra xích mích mặc dù bị hại đã lên xe ô tô để dời đi nhưng để đạt được mục đích, bị cáo cố tình lấy xe mô tô, cầm dao đuổi theo khoảng hơn 01 km để gây thương tích 12% cho bị hại, nên bị cáo phải chịu hai tình tiết tăng nặng là “tái phạm” và “cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Giữa bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong, tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại không yêu cầu bồi thường gì NLC6. Đối với thiệt hại của xe ô tô 15A-500.93 hai bên đã tự thỏa thuận giải quyết, tại phiên tòa ông Lê S không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, về bồi thường thiệt hại Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với, 01 con dao; 01 dụng cụ hót rác; 02 mẫu gạch bê tông; 02 chiếc dép không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với các vật chứng khác Cơ quan Cảnh St điều tra đã xử lý Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Đối với hành vi của Hoàng Đức T gây thiệt hại 2.300.000 đồng cho xe ô tô 15A-500.93, khi thực hiện hành vi dùng dao chém Đ, T không có động cơ, mục đích cố ý làm hư hỏng tài sản nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ. Đối với hành vi của Luân Đ, NLC2, NLC1, NLC3 chưa đến mức xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[9] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Đức T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/10/2019.

3. Về xử lý vật chứng tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao nhọn, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 26,5cm, rộng 2,5cm, cán dao bằng nhựa màu xanh; 01 dụng cụ hút rác bằng tôn, mặt sau làm bằng gỗ, cán gỗ kích thước 28x20cm, cán gỗ dài 65cm; 02 mẫu gạch bê tông, kích thước 12x10cm, một đầu bị vỡ nham nhở; 02 chiếc dép giả da màu nâu vàng, nhãn hiệu bitis, cỡ 41.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 02 năm 2020)

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Đức T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn